

PHỤ LỤC XXI. BẢNG TỔNG HỢP TRẠNG THÁI KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 34/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. Đường chính tuyến

1. Tuyến đường sắt:
2. Khổ đường:
3. Lý trình đầu:.....; lý trình cuối:.....; chiều dài
4. Tổng chiều dài cầu:
5. Tổng chiều dài hầm:
6. Số lượng ghi trên chính tuyến: ...bộ; tổng chiều dài.....
7. Khối lượng đường chính:
 - Loại ray..., loại tà vẹt... khối lượng ...
 - Loại ray..., loại tà vẹt... khối lượng ...

....

8. Trạng thái kỹ thuật đường chính tuyến được lập cho từng khu gian theo bảng sau:

TT	Lý trình đầu	Lý trình cuối	Chiều dài	Loại nền đường	Chiều dày nền đá	Loại ray	Loại tà vẹt	Loại phụ kiện	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)

Ghi chú: Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:

- Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.
- Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.

- *Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn chạy tàu.*

II. Đường ga

1. Tuyến đường sắt:

2. Khổ đường:.....

3. Khối lượng đường ga:

- Loại ray..., loại tà vẹt... khối lượng ...

- Loại ray..., loại tà vẹt... khối lượng ...

....

4. Trạng thái kỹ thuật đường ga được lập cho từng ga theo bảng sau:

4.1. Ga:....

TT	Tên đường ga	Chiều dài toàn bộ	Chiều dài đặt ray	Chiều dài sử dụng	Loại ray	Loại tà vẹt	Loại phụ kiện	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)

4.2. Ga...

...

Ghi chú: *Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:*

- *Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.*

- *Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.*

- *Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn chạy tàu.*

III. Ghi

1. Tuyến (đoạn tuyến) đường sắt:.....

2. Khổ đường:

3. Khối lượng ghi:

- Loại ghi... số lượng ...

- Loại ghi... số lượng ...

....

4. Trạng thái kỹ thuật ghi được lập cho từng ga (hoặc khu gian) theo bảng sau:

4.1. Ga:...

TT	Tên bộ ghi	Lý trình	Các yếu tố kỹ thuật của ghi						Nước sản xuất	Năm lắp đặt	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)
			Tang ghi	Loại ray	Chiều dài	Loại tâm	Hướng rẽ	Góc rẽ					

4.2. Ga:...

...

Ghi chú: Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:

- Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.

- Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.

- Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn chạy tàu.

IV. Cầu

1. Tuyến đường sắt:.....

2. Khổ đường:

3. Khối lượng cầu:

- Loại cầu... khối lượng ...

- Loại cầu... khối lượng ...

....

4. Trạng thái kỹ thuật của cầu được lập cho từng tuyến đường sắt theo bảng sau:

TT	Tên cầu, lý trình	Chiều dài cầu	Số nhịp	Chiều dài dầm	Loại dầm	Mặt cầu	Mố/trụ	Tải trọng	Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)

Ghi chú: Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:

- Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.

- Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.

- Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn chạy tàu.

V. Cống

1. Tuyến đường sắt:.....

2. Khổ đường:

3. Khối lượng cống:

- Loại cống... khối lượng ...

- Loại cống... khối lượng ...

....

4. Trạng thái kỹ thuật của cống được lập cho từng tuyến đường sắt theo bảng sau:

TT	Lý trình	Hình dạng	Khẩu độ	Chiều dài cống	Chiều dài thân cống	Vật liệu	Chiều cao đất đắp	Tải trọng	Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)
----	----------	-----------	---------	----------------	---------------------	----------	-------------------	-----------	--------------	-------------------	--------------------	---------------------------

										dung sửa chữa		

Ghi chú: Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:

- Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.
- Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.
- Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn chạy tàu.

VI. Hàm

1. Tuyến đường sắt:

2. Khổ đường:

3. Khối lượng hàm:

- Loại hàm... khối lượng ...

- Loại hàm... khối lượng ...

....

4. Trạng thái kỹ thuật của hàm được lập cho từng tuyến đường sắt theo bảng sau:

TT	Tên hàm, lý trình	Chiều dài	Bán kính cong	Độ dốc	Hướng rẽ	Vật liệu		Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)
						Tường	Vòm				

Ghi chú: Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội

dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:

- Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.

- Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.

- Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn chạy tàu.

VII. Công trình kiến trúc

1. Trạng thái kỹ thuật công trình nhà ga, kho ga và các công trình phụ trợ được lập cho từng ga theo bảng sau:

1.1. Tuyến đường sắt: ...

1.1.1. Ga: ...

TT	Loại công trình	Cấp công trình	Diện tích	Kết cấu	Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)
1	Nhà ga (gồm Phòng chỉ huy chạy tàu; phòng đặt máy thông tin tín hiệu; phòng đợi tàu; các phòng chức năng khác).							
2	Kho ga							
3	Đề-pô							
4	Nhà đặt thiết bị TTTH (nếu có)							
5	Nhà gác ghi							
6	Nhà cung cầu (nếu có)							
7	Nhà cung đường (nếu có)							
8	Nhà cung TTTH (nếu có)							

9	Nhà đặt máy bơm, máy nổ							
10	Bể nước (bao gồm cả bể nước phục vụ PCCC)							
11	Nhà để xe							
12	Tường rào, hệ thống cấp, thoát nước và các công trình phụ trợ khác.							
...	...							

1.1.2. Ga: ...

...

2. Trạng thái kỹ thuật công trình nhà gác đường ngang, gác cầu, gác hầm được lập cho từng tuyến đường sắt theo bảng sau:

2.1. Tuyến đường sắt: ...

TT	Loại công trình	Cấp công trình	Diện tích	Kết cấu	Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)
1	Nhà gác đường ngang							
1.1	Đường ngang Km...							
...	...							
2	Nhà gác cầu							
2.1	Cầu Km...							
...	...							
3	Nhà gác hầm							
3.1	Hầm Km...							
...	...							

2.2. Tuyến đường sắt: ...

...

3. Trạng thái kỹ thuật công trình ke ga, sân ga, bãi hàng, quảng trường ga, đường bộ trong ga được lập cho từng ga theo bảng sau:

3.1. Tuyến đường sắt: ...

3.1.1. Ga: ...

TT	Loại công trình	Diện tích	Kết cấu	Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)
1	Ke ga						
1.1	Ke không có mái che						
1.2	Ke có mái che						
1.3	Giao ke						
...	...						
2	Bãi hàng						
2.1	...						
...	...						
3	Sân ga						
3.1	...						
...	...						
4	Quảng trường ga						
4.1	...						
...	...						
5	Đường bộ vào ga						
5.1	...						
...	...						

3.1.2. Ga: ...

...

3.2. Tuyến đường sắt: ...

3.2.1. Ga: ...

Ghi chú: Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:

- *Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.*

- *Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.*

- *Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn cho khai thác sử dụng.*

IX. Đường ngang

1. Trạng thái kỹ thuật công trình đường ngang phòng vệ bằng biển báo được lập cho từng tuyến đường sắt theo bảng sau:

1.1. Tuyến đường sắt: ...

[illegible]

1.2. Tuyến đường sắt: ...

...

2. Trạng thái kỹ thuật công trình đường ngang phòng vệ bằng cảnh báo tự động được lập cho từng tuyến đường sắt theo bảng sau:

2.1. Tuyến đường sắt: ...

[illegible]

2.2. Tuyến đường sắt: ...

...

3. Trạng thái kỹ thuật công trình đường ngang phòng vệ có người gác được lập cho từng tuyến đường sắt theo bảng sau:

3.1. Tuyến đường sắt: ...

TT	Tên, lý trình	Hệ thống phòng vệ	Tầm nhìn phía đường sắt	Góc giao	Cấp đường bộ	Chiều rộng mặt đường bộ	Độ dốc đường bộ	Nhà gác đường ngang	Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái công trình (*)

3.2. Tuyến đường sắt: ...

Ghi chú: Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:

- Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.

- Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.

- Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn.

X. Hệ thống thông tin, tín hiệu đường sắt

1. Trạng thái kỹ thuật công trình đường truyền tải được lập cho từng tuyến đường sắt theo bảng sau:

1.1. Tuyến đường sắt: ...

3.1.2. Ga: ...

...

3.2. Tuyến đường sắt: ...

3.2.1. Ga: ...

4. Trạng thái kỹ thuật thiết bị thông, tín hiệu phòng vệ đường ngang có người gác, cầu chung, thông tin cảnh giới đường ngang được lập cho từng đường ngang, cầu chung, điểm cảnh giới trên tuyến đường sắt theo bảng sau:

4.1. Tuyến đường sắt: ...

4.1.1. Đường ngang Km...

TT	Tên thiết bị	Loại hình thiết bị	Chức năng	Đơn vị tính	Số lượng	Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái kỹ thuật công trình (*)

4.1.2. Đường ngang Km...

...

4.2. Tuyến đường sắt: ...

4.2.1. Đường ngang Km...

...

5. Trạng thái kỹ thuật thiết bị tín hiệu đường ngang cảnh báo tự động được lập cho từng đường ngang trên tuyến đường sắt theo bảng sau:

5.1. Tuyến đường sắt: ...

5.1.1. Đường ngang Km...

TT	Tên thiết bị	Loại hình thiết bị	Chức năng	Đơn vị tính	Số lượng	Năm xây dựng	Năm sửa chữa, nội dung sửa chữa	Thời điểm kiểm tra	Trạng thái kỹ thuật công trình (*)

5.1.2. Đường ngang Km...

...

5.2. Tuyến đường sắt: ...

5.2.1. Đường ngang Km...

...

Ghi chú: Cột "Trạng thái công trình" ghi theo hướng dẫn của Quy trình bảo trì, trường hợp chưa đủ điều kiện để đánh giá theo hướng dẫn của quy trình bảo trì, ghi theo nội dung đánh giá trực quan về chất lượng công trình với các mức 1, 2, 3 như sau:

- Mức 1: Công trình không có dấu hiệu hư hỏng, bảo đảm điều kiện khai thác bình thường.
- Mức 2: Công trình có dấu hiệu hư hỏng nhỏ nhưng vẫn bảo đảm điều kiện khai thác, cần phải sửa chữa nhỏ lẻ trong quá trình bảo dưỡng, về lâu dài cần lập kế hoạch sửa chữa định kỳ.
- Mức 3: Công trình hư hỏng cần phải áp dụng biện pháp khẩn cấp và tổ chức xử lý để bảo đảm an toàn chạy tàu.